

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN ĐỊNH
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **23/2021/HS-ST**

Ngày 26 - 5 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN ĐỊNH, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hữu Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Viết Nguyên

2. Ông Trịnh Ngọc Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định , Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Hạnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 5 năm 2021 tại Trụ sở , Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai , vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2021/TLST - HS ngày 06 tháng 4 năm 2021. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2021/QĐXXST - HS ngày 11 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thị G; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; Sinh ngày: 01/12/1989; tại xã I, huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai; Nơi cư trú: Thôn M, xã II, huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Bố: Nguyễn Hữu V - Sinh năm 1965; Mẹ: Nguyễn Thị H (đã chết); Gia đình có 03 chị em. Bị cáo là con đầu; Con: Nguyễn Thị Hoài Th, Sinh năm 2012; Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 15/6/2020, bị Công an xã Iadom, huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm người khác (Quyết định số 1248/QĐ-XPHC); cùng ngày bị can đã thi hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ tính từ ngày 16/01/2021 đến ngày 25/01/2021 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Nguyễn Xuân Đ, sinh năm: 1958. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn V, xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

2. Anh Nguyễn Văn N, sinh năm: 1976. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn K, xã B, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong quá trình điều tra, xác minh giải quyết vụ án Má Thị C mua bán trái phép chất ma túy, ngày 16/01/2021 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Định đã triệu tập Nguyễn Thị G, sinh ngày 01/12/1989, tại xã IaDom, huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai đến làm việc. Tại đây, G tự thú về hành vi tàng trữ 02 viên ma túy tổng hợp dạng “keo” tại phòng trọ của mình ở thôn Vực Phác, xã Định Liên, huyện Yên Định để sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Định đã tiến hành khám xét khẩn cấp phòng trọ của G, phát hiện, thu giữ và niêm phong 01 túi nilon màu trắng, bên trong túi có chứa 02 viên nén màu ghi (nghĩ là ma túy tổng hợp) để trong chiếc vali đựng quần áo của G. Ngoài ra, lực lượng Công an còn thu giữ 01 túi nilon màu trắng bên trong túi có 01 cân điện tử và các túi nilon màu trắng viền xanh để bên trong chiếc giày vải màu đen trước cửa phòng trọ để phục vụ công tác điều tra.

Tại bản Kết luận giám định số 439/ PC09 ngày 22/01/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa xác định: 02 viên nén màu ghi có trong gói nilon thu giữ của G nêu trên là ma túy, loại MDMA, có tổng khối lượng là 1,084 gam.

Về nguồn gốc ma túy, G khai bản thân là người sử dụng ma túy nên trước đó vào khoảng đầu tháng 01/2021, G mua số ma túy trên của một người phụ nữ không quen biết tại khu vực gần cổng công ty giày da thuộc địa phận thôn Vực Phác, xã Định Liên với giá 1.000.000 đồng, mang về cất giấu trong vali để sử dụng. Quá trình làm việc với cơ quan điều tra vào ngày 16/01/2021, nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên G đã tự thú về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bản thân.

Về người phụ nữ bán ma túy, G khai không quen biết và không cung cấp được các thông tin về nhân thân của người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra mở rộng vụ án.

Quá trình điều tra xác định, chủ phòng trọ là ông Nguyễn Văn N không biết việc G tàng trữ trái phép chất ma túy tại phòng trọ.

Về vật chứng vụ án: Thông qua khám xét khẩn cấp, Cơ quan điều tra đã thu giữ:

- 01 túi nilon màu trắng, bên trong có chứa 02 viên nén màu ghi. Sau giám định, cơ quan giám định đã hoàn lại mẫu vật giám định, gồm toàn bộ bao gói đã mở niêm phong và 01 viên nén màu ghi có khối lượng 0,521 gam (Kết quả giám định là MDMA). Tất cả được đựng trong 01 phong bì niêm phong do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Lê Văn Thắng và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa);

- 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa 01 cân điện tử và các túi nilon màu trắng viền xanh.

Về chiếc cân điện tử và các túi nilon thu giữ trước phòng trọ của G, quá trình điều tra không xác định được những đồ vật này là của ai.

Vật chứng trên hiện đang được bảo quản, chờ xử lý theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 20/CT-VKSYĐ ngày 05/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định truy tố bị c an Nguyễn Thị G về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị G khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định luận tội giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm r, s khoản 1, Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự , xử phạt Nguyễn Thị G từ 15 đến 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy . Thời gian tạm giữ, tạm giam được trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt. Bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm b khoản 2 điều 106 Bộ luật TTHS.

Tịch thu tiêu hủy gồm: Toàn bộ bao gói đã mở niêm phong và 01 viên nén màu ghi có khối lượng 0,521 gam MDMA. Tất cả được đựng trong 01 phong bì niêm phong do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong.

Tịch thu sung quỹ 01 chiếc cân điện tử, tịch thu tiêu hủy các túi nilon.

Về án phí: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Nhận định về hành vi, quyết định tố tụng:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi của người tiến hành tố tụng và quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Như vậy, hành vi của Điều tra viên, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Định, hành vi của Kiểm sát viên, quyết định tố tụng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Nhận định về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận vào ngày 16/01/2021, Nguyễn Thị G đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,084 gam ma túy, loại MDMA, mục đích để sử dụng cho bản thân tại phòng trọ của G ở thôn Vực Phác, xã Định Liên, huyện Yên Định.

Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đủ cơ sở chứng minh bị cáo Nguyễn Thị G phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, tội danh tàng trữ trái phép chất ma túy chính thức được thành lập đối với bị cáo Nguyễn Thị G. VKSND huyện Yên Định truy tố bị cáo theo tội danh trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất của vụ án và quan hệ pháp luật xâm phạm:

Ma túy là loại độc dược gây nghiện. Việc nghiện ma túy để lại hậu quả vô cùng nặng nề cho bản thân, gia đình và xã hội. Ma túy là một trong những nguyên nhân làm nảy sinh các tội phạm khác và là một trong những con đường nguy hiểm nhất lây truyền bệnh HIV.

Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hại cho xã hội. Xâm phạm trực tiếp chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự xã hội, xâm phạm đến sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc. Vì vậy, cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mới có tác dụng răn đe, đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy đang diễn ra hết sức phức tạp trên địa bàn hiện nay.

[4] Nhận định các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ:

Bị cáo Nguyễn Thị G không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội đã tự thú nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm r, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Trên cơ sở tính chất của vụ án, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, đưa bị cáo vào môi trường cải tạo theo quy chế trại giam mới có tác dụng cải tạo và giáo dục bị cáo sớm trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời để răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên bị cáo có 2 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đặc biệt là tình tiết tự thú về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy cần áp dụng chính sách khoan hồng của Nhà nước đối với người tự thú, thành khẩn khai báo ăn năn hối cải để xét giảm một phần hình phạt.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng:

- Số vật chứng là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy gồm: Toàn bộ bao gói đã mở niêm phong và 01 viên nén màu ghi có khối lượng 0,521 gam (Kết quả giám định là MDMA). Tất cả được đựng trong 01 phong bì niêm phong do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành.

Về chiếc cân điện tử và các túi nilon thu giữ trước phòng trọ của G, quá trình điều tra không xác định được những đồ vật này là của ai, hiện tại không còn giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo có tội nên phải chịu án phí HSST.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị G phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Nguyễn Thị G 15(Mười lăm) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 16/01/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm a, c khoản 2 điều 106 Bộ luật TTHS.

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy có khối lượng 0,521 gam (Kết quả giám định là MDMA). còn lại sau giám định được đựng trong 01 phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành.

- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc cân điện tử và các túi nilon màu trắng viền xanh. *(Chi tiết cụ thể theo phiếu nhập kho số NK 027 ngày 16/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định).*

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí, buộc bị cáo Nguyễn Thị G phải nộp 200.000đ tiền án phí HSST.

4. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên quyền kháng cáo bản án cho bị cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Công an huyện Yên Định;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS Yên Định;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Hữu Thắng